

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HSST
Ngày 08 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Phi Hùng

- Ông Nguyễn Minh Hiền

- **Thý ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Tuyết Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh VL.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên tòa:** Ông **Huỳnh Văn Nhân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2021 trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/HSST, ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Hoàng Anh** (tên thường gọi: Ủng), sinh ngày 19 tháng 8 năm 1997; Nơi sinh: tại M, tỉnh VL; Nơi ĐKKHKT: ấp 3, xã T, thị xã M, tỉnh VL; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Họ và tên cha: Văn Tám, sinh năm 1963; Họ và tên mẹ: Phụng, sinh năm 1964; Chưa có vợ, con; Anh, chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: không; Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Vào ngày 01/4/2013 bị Chủ tịch UBND thị xã M, tỉnh VL ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Vào ngày 30/10/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh VL xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Vào ngày 28/5/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh VL xử phạt 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. (thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 18/9/2020).

+ Vào ngày 30/9/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh VL xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, (thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 22/01/2021).

Bị cáo Hoàng Anh hiện đang chấp hành án phạt tù tại Nhà tạm giữ Công an thị xã M, tỉnh VL, được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Thái Bảo** (tên thường gọi: không), sinh ngày 27 tháng 4 năm 2003; Nơi sinh: tại M, tỉnh VL; Nơi ĐKHKTT: tổ 5, ấp 3, xã D, thị xã B, tỉnh VL; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Sang, sinh năm 1980; Họ và tên mẹ: Pha, sinh năm 1984; Chưa có vợ con. Anh, chị em ruột có 02 người lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Vào ngày 28/5/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh V L xử phạt 04 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo Thái Bảo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã M, từ ngày 23/8/2021 cho đến nay, được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bảo:*

1. Anh Sang, sinh năm 1980 – có mặt

2. Chị Pha, sinh năm 1984 – có mặt

Cùng địa chỉ: tổ 5, ấp 3, xã T, thị xã M, tỉnh V L.

- ***Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thái Bảo:*** Ông **Lê Văn Nhân** – Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

3/ Họ và tên: **Bé Ba** (tên thường gọi: Khuya), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985; Nơi sinh: tại Cần Thơ; Nơi ĐKHKTT: Khu vực A 1, phường A, quận N, thành phố T; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Họ và tên cha: Tuấn, sinh năm 1969 (chết); Họ và tên mẹ: Xuân, sinh năm 1969; Chưa có vợ con; Anh, chị em ruột không;

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Vào ngày 30/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận R, thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

- Nhân thân:

+ Vào ngày 13/5/2005 bị Tòa án nhân dân huyện N, thành phố T xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

+ Vào ngày 24/02/2006 bị Tòa án nhân dân huyện N, thành phố T xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 13/2005/HSST ngày 13/5/2005, hình phạt chung phải chấp hành là 01 năm 06 tháng tù.

+ Vào ngày 21/5/2009 bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Vào ngày 30/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh A xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

Bị cáo Bé Ba đang bị Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tính v theo quyết định số 12/2021/QĐST-XLHC, ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh L với thời hạn là 12 tháng, bị cáo được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Lê, sinh năm 1983 – vắng mặt

Địa chỉ: tổ 6, ấp 1, xã D, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Mười, sinh năm 1961 - vắng mặt

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh M.

- **Người làm chứng:** Anh Phú, sinh năm 1978 - vắng mặt

Địa chỉ: Khóm A, phường T, thị xã M, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 27/01/2021 bị cáo Thái Bảo điều khiển xe máy biển số 64FA - 4232 đến nhà của bị cáo Hoàng Anh chơi thì được bị cáo Hoàng Anh rủ Bảo đi tìm tài sản của người khác lấy trộm bán để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Bảo đồng ý thực hiện. Sau đó, bị cáo Bảo điều khiển xe máy biển số 64FA - 4232 chở bị cáo Hoàng Anh chạy dọc theo tuyến đường đal liên xã X - V tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 4 ấp Y, xã U, thị xã B thì cả hai phát hiện thấy xe máy biển số 64H8 - 5928 của anh Thạch Lê, sinh năm 1983 đang dựng cặp đường đal nhưng không có người trông coi. Bị cáo Bảo dừng xe lại để bị cáo Hoàng Anh xuống đến lấy trộm chiếc xe rồi bị cáo Bảo điều khiển xe chạy đi chỗ khác chờ bị cáo Hoàng Anh. Bị cáo Hoàng Anh đi lại chỗ chiếc xe anh Thạch Lê đang dựng, thấy trên xe có sẵn chìa khóa nên bị cáo Hoàng Anh tra chìa khóa vào ổ khóa xe và khởi động xe máy. Bị cáo Hoàng Anh điều khiển xe máy lấy trộm chạy đến chỗ bị cáo Bảo chờ. Khi gặp bị cáo Bảo thì bị cáo Hoàng Anh giao chiếc xe vừa lấy trộm được cho bị cáo Bảo đem đi bán, còn bị cáo Hoàng Anh thì điều khiển xe máy biển số 64FA - 4232 đi sửa tại tiệm sửa xe xe tại khu vực xã D, thị xã M và chờ bị cáo Bảo đem tiền bán xe về. Bị cáo Bảo điều khiển xe máy biển số 64H8 - 5928 lấy trộm được đến nhà của bị cáo Bé Ba ở khóm A, phường T, thị xã Minh bán xe máy cho bị cáo Bé Ba với giá 1.500.000đồng. Khi mua xe máy biển số 64H8 - 5928 thì bị cáo Bé Ba biết rõ là tài sản do phạm tội mà có, vì khi gạ bán xe máy bị cáo Bảo có nói với bị cáo Bé Ba là “ chiếc xe này của bạn lấy trộm của người khác ở khu vực chợ T” xe không có giấy chứng nhận đăng ký, giá chênh lệch rẻ hơn rất nhiều so với giá trị thực tế là 3.600.000đồng nhưng bán chỉ 1.500.000đồng. Bị cáo Bé Ba biết rõ xe máy biển số 64H8 - 5928 là tài sản do phạm tội mà có nhưng đồng ý mua vì giá rẻ, mua để dùng làm phương tiện di chuyển cá nhân.

Sau khi bán xe máy xong, bị cáo Bảo đón xe ôm đi đến khu vực đường lộ cũ mua ma túy của một người thanh niên khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên và địa chỉ với số tiền mua là 1.000.000đồng, sau đó bị cáo Bảo đem ma túy về sử dụng cùng với bị cáo Hoàng Anh. Còn bị cáo Bé Ba, sau khi mua được xe máy 64H8 - 5928 thì bị cáo đem về tháo bung xe ra đem, đem đến tiệm sửa xe tháo tem cũ dán tem khác vào,

tháo biển số xe 64H8 - 5928 ra vứt bỏ và gắn biển số 52K5 - 2642 vào để tránh bị phát hiện.

Ngày 03/02/2021 Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nhà của bị cáo Bé Ba thì phát hiện và thu giữ 01 chiếc xe máy mang biển số 52K5 - 2642 có số máy, số khung trùng với số máy số khung của xe máy biển số 64H8 - 5928 của anh Thạch Lê bị mất trộm.

Quá trình điều tra các bị cáo Hoàng Anh, Bảo thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe máy biển số 64H8 - 5928 của anh Thạch Lê. Bị cáo Bé Ba thừa nhận lúc mua xe máy biển số 64H8 - 5928 của bị cáo Bảo thì biết rõ xe máy mà bị cáo Bảo bán là do phạm tội mà có, vì xe giá rẻ nên bị cáo Bé Ba đồng ý mua để sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL.ĐGTS, ngày 09/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã kết luận: Xe máy biển số 64H8 - 5928 có giá trị thành tiền là 3.600.000đồng.

Qua điều tra, bị cáo Hoàng Anh, bị cáo Bảo còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau: Vào khoảng 02 giờ ngày 02/02/2021 bị cáo Bảo điều khiển xe máy chở bị cáo Hoàng Anh đến nhà của anh Nguyễn Văn Tíu ở ấp Mỹ Thới 2, xã Mỹ, thị xã Minh lén lúc lấy trộm xe máy biển số 52T4 - 9231 của ông Mười, sinh năm 1961. Sau đó, bị cáo Hoàng Anh nhờ Nhí, sinh năm 1994, cư trú tổ 2, ấp Mỹ 2, xã L, thị xã Minh đi cùng với bị cáo Bảo đem xe máy đã lấy trộm bán cho vừa phé liệu của anh Tài, sinh năm 1984 với giá 400.000đồng, cả hai lấy tiền mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL.ĐGTS, ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã kết luận: Xe máy biển số 52T4 - 9231 có giá trị thành tiền là 600.000đồng.

- Đối với xe máy biển số 64H8 - 5928 và xe máy biển số 52T4 - 9231 sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thạch Lê và ông Mười nhận lại xong.

- Đối với xe máy biển số 64FA - 4231 mà bị cáo Bảo và Hoàng Anh sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp là của Quốc, sinh năm 1999, nơi cư trú tổ 2, ấp 1, xã T, thị xã Minh, tỉnh L đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tuy nhiên, qua xác minh anh Quốc không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Tấn Tài đã mua xe máy biển số 52T4 - 9231 nhưng do Tài không biết đây là tài sản do bị cáo Bảo và Hoàng Anh phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

- Đối với Nhí cùng với bị cáo Bảo đem xe máy biển số 52T4 - 9231 đi bán nhưng Nhí không biết xe máy là do bị cáo Bảo và Hoàng Anh phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

- Đối với người bán ma túy cho bị cáo Bảo: Do không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với biển số xe máy 52K5 - 2642 mà bị cáo Bé Ba gắn vào chiếc xe máy biển số 64H8 - 5928 để sử dụng là biển giả nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.500.000đồng mà bị cáo Bảo bán xe máy, bị cáo Bảo đã mua ma túy hết số tiền 1.000.000đồng còn 500.000đồng tiêu sài cá nhân hết. Nên cần buộc bị cáo Bảo và Hoàng Anh nộp lại để sung Ngân sách nhà nước.

- Bị hại: Anh Thạch Lê đã nhận lại xe máy biển 64H8 - 5928 xong; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mười đã nhận lại xe máy biển số 52T4 - 9231 xong, không yêu cầu gì thêm.

- Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSBM, ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố các bị cáo: Hoàng Anh; Thái Bảo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bé Ba về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, khẳng định nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật giữ nguyên việc truy tố, đồng thời phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, đánh giá tính chất mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Đề nghị hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo: Hoàng Anh, Thái Bảo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Bé Ba phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Anh mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/02/2021.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 58; 91; 101 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Thái Bảo mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/8/2021.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử bị cáo Bé Ba mức án từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung bị cáo Thái Bảo; Bé Ba.

- Buộc bị cáo Thái Bảo và bị cáo Hoàng Anh nộp số tiền 1.500.000đồng mà bị cáo bán xe máy để sung Ngân sách nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Thạch Lê đã nhận lại xe máy biển 64H8 - 5928 xong; Ông Mười đã nhận lại xe máy biển số 52T4 - 9231 xong, không yêu cầu gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị ghi nhận cơ quan điều tra đã xử lý như sau: Đã trả lại xe máy biển số 64H8 - 5928 và xe máy biển số 52T4 - 9231 cho anh Thạch Lê và ông Mười xong. Biển số xe máy 52K5 - 2642 là biển số giả nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Anh; Thái Bảo, Bé Ba mỗi bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Hoàng Anh; Thái Bảo và Bé Ba không tranh luận gì với Kiểm sát viên, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng quy kết.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét thấy, việc vắng mặt bị hại anh Thạch Lê, ông Mười là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đủ tài sản và thỏa thuận xong về phân trách nhiệm dân sự, không yêu cầu gì thêm, trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng, đầy đủ nên việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên Tòa:

[3.1] Bị cáo Hoàng Anh, Thái Bảo và Bé Ba vẫn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai trong quá trình điều tra và truy tố. Các bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về phân trách nhiệm dân sự không có ý kiến.

[3.2] Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thái Bảo trình bày: Thống nhất với ý kiến của đại diện viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Bảo: Bị cáo có người cụ ông là Tâm và cụ bà Bướm được nhà Nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là 04 tháng.

[3.3] Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thái Bảo: Anh Sang, chị Kim Pha thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên, Trợ giúp viên pháp lý đã bào chữa cho bị cáo Bảo, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bảo.

[4] Xét lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; kết luận định giá tài sản cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Do không có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên Hoàng Anh đã rủ rê, xúi dục Thái Bảo là người chưa đủ 18 tuổi đi trộm cắp tài sản thì Bảo đồng ý. Vào khoảng 10 giờ ngày 27/01/2021 Bảo điều khiển xe máy biển số 64FA- 4232 chở Hoàng Anh đi lấy trộm tài sản, khi đi đến khu vực tổ 4 ấp 1, xã T, thị xã M thì cả hai phát hiện xe máy biển số 64H8-5928 của anh Thạch Lê dựng cặp đường lộ đal, không có người trông coi. Bảo dừng xe cho Hoàng Anh

xuống xe lấy trộm xe máy biển số 64H8-5928 sau đó đem bán cho Nguyễn Văn Bé Ba với giá 1.500.000đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản thì xe máy biển số 64H8-5928 của anh Thạch Lê có giá là 3.600.000đồng. Hành vi nói trên của các bị cáo: Hoàng Anh và Thái Bảo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; Đối với bị cáo Bé Ba chỉ vì tham lam, muốn có xe máy sử dụng với giá rẻ mặc dù bị cáo biết rõ xe mà bị cáo mua là xe do người khác phạm tội mà có nhưng bị cáo dẫn mua, dẫn đến phạm tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ.

[5] Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ; gây tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Để thấy được tính chất, mức độ của từng bị cáo cần phân tích vai trò riêng của từng bị cáo. Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, nên chỉ mang tính đồng phạm giản đơn.

+ Đối với bị cáo Hoàng Anh là người nảy sinh và khởi sự rủ rờ, lôi kéo bị cáo Thái Bảo cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo có nhân thân xấu về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm gương mà còn tiếp tục phạm tội.

+ Đối với bị cáo Thái Bảo là người được bị cáo Hoàng Anh rủ rờ, lôi kéo; lẽ ra bị cáo phải can ngăn nhưng bị cáo còn tích cực thực hiện cùng bị cáo Hoàng Anh.

+ Đối với bị cáo Bé Ba không có tình tiết tăng nặng; Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải, chí thú làm ăn để lo cho bản thân và gia đình. Nhưng chỉ vì lười lao động, muốn mua tài sản giá rẻ nên bị cáo đã vi phạm pháp luật, dù biết rõ tài sản nói trên là do người khác phạm tội mà có, tuy không hứa hẹn trước. Sau khi mua xe bị cáo đã thay đổi kết cấu xe nhằm tránh sự phát hiện của chủ sở hữu để làm phương tiện đi lại.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Hoàng Anh là người xúi dục bị cáo Thái Bảo là người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với các bị cáo Hoàng Anh, Thái Bảo, Bé Ba được xem xét các tình tiết như: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản của bị hại đã thu hồi được và trả lại xong; Riêng bị cáo Thái Bảo được xem xét áp dụng thêm tình tiết: phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; Bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đảm bảo rằng đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

- Hình phạt bổ sung: Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và

khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, các bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Buộc bị cáo Hoàng Anh, Thái Bảo nộp lại số tiền 1.500.000 đồng tiền thu nhập từ việc bán xe máy để sung Ngân sách nhà nước. (mỗi bị cáo nộp 750.000 đồng).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Thạch Lê đã nhận lại xe máy biển 64H8 - 5928 xong; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mười đã nhận lại xe máy biển số 52T4 - 9231 xong, không yêu cầu gì thêm.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thạch Lê và ông Mười nhận lại xe máy biển số 64H8 - 5928 và xe máy biển số 52T4 - 9231.

+ Tịch thu và tiêu hủy biển số xe máy 52K5 - 2642.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Anh; Thái Bảo, Bé Ba mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2021/HS-ST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh L xử phạt bị cáo Hoàng Anh 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST, ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh L xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Trường hợp này thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Hoàng Anh được tính từ ngày 03/02/2021.

- Xét lời đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ chấp nhận một phần.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo: Hoàng Anh; Thái Bảo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Bé Ba phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh 01 (một) năm tù, về tội Trộm cắp tài sản.

Khi bản án hình sự sơ thẩm số 45/2021/HS-ST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh L có hiệu lực pháp luật. Chánh án Tòa án ra bản án sau cùng ra quyết định tổng hợp hình phạt của các bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt chung được tính từ ngày 03/02/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 58; 91; 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thái Bảo 06 (sáu) tháng tù, về tội trộm cắp tài sản.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: Bé Ba 01 (một) năm tù, về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Buộc bị cáo Hoàng Anh; Thái Bảo mỗi bị cáo nộp số tiền 750.000đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Thạch Lê và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mười đã nhận lại đúng và đủ tài sản xong, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 biển số xe máy 52K5 - 2642. Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo: Hoàng Anh, Thái Bảo và Bé Ba nộp số tiền: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Phòng hồ sơ- Công an tỉnh L;
- VKSND TX M;
- Chi cục THADS TX M;
- CQĐT Công an TX M;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Thiét